

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HNGĐ-ST
Ngày 29 tháng 7 năm 2021
"V/v tranh chấp Hôn nhân và
gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

- ***Th phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Duy Lục
2. Bà Vũ Thị Thu Liễu.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Cao Thị Hải Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Vĩnh Tường.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tham
gia phiên tòa:*** Bà Trương Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường
xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 59/2021/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 3
năm 2021 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số 59/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn N, xã Yên B,
huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

- Bị đơn: Anh Phùng Văn T, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn N, xã Yên B,
huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

N DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 27 tháng 01 năm 2021 và các lời khai tiếp
theo nguyên đơn - chị Lê Thị Th trình bày.

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh T ngày 11/01/2008. Trước khi
cưới có được tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên B. Cưới xong
chị về làm dâu và ăn ở chung cùng gia đình anh T. Tình cảm vợ chồng ban đầu
đằm ấm hạnh phúc. Đến tháng 7 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân

mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau, thường xuyên cãi chửi nhau. Ngoài ra còn do vợ chồng bất đồng trong cách làm ăn kinh tế. Chị đã nộp đơn ly hôn ra Tòa án, tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ chị đã rút đơn sau đó vợ chồng về ăn ở với nhau nhưng đến cuối tháng 01/2021 vợ chồng lại phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân vẫn như trước. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị xin ly hôn anh T.

* Bị đơn anh Phùng Văn T trình bày: Chị Th trình bày về điều kiện kết hôn, quá trình chung sống là đúng. Còn nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng có cãi chửi nhau, về việc chi tiêu cuộc sống sinh hoạt hàng ngày thì anh không đưa cho chị do anh phải lo kinh tế như xây nhà, trả nợ nần. Ngoài ra theo anh thì vợ chồng không có nguyên nhân nào khác. Nay chị Th có đơn xin ly hôn anh. Anh mong muốn con có bố có mẹ nên anh xin đoàn tụ nhưng anh không đưa ra được biện pháp khắc phục tình trạng vợ chồng như hiện nay. Trường hợp chị Th cương quyết ly hôn anh cũng đồng ý ly hôn chị Th.

- Về con chung: Chị Th và anh T thừa nhận vợ chồng có 02 con chung là Phùng Quang Th, sinh ngày 02/3/2009 và Phùng Nhật N, sinh ngày 18/5/2011. Hiện nay cả hai con đang ở với anh T. Ly hôn chị Th và anh T đều xin nuôi cả hai, không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện chị Th công nhân khu công nghiệp Khai Quang, thu nhập ổn định khoảng 10.000.000đ/tháng; chị ở cùng bố mẹ đẻ và vợ chồng em trai chị, nhà cửa của bố mẹ của chị rộng rãi, thoải mái đảm bảo cho chị và các con chị ăn ở sinh hoạt. Hiện tại anh T làm nghề cơ khí tổng hợp tại nhà, thu nhập ổn định khoảng 15.000.000đ/01 tháng. Hiện tại anh T đang ở cùng với mẹ đẻ anh và em trai nhưng em trai anh đang làm ăn ở Sài Gòn. Anh có điều kiện tốt nhất để nuôi cả hai con.

Về tài sản chung, công nợ, đất canh tác và công sức: Chị Th và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Yên B, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc được biết: Về việc đăng ký kết hôn: Anh T và chị Th đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Yên B vào sổ đăng ký kết hôn số 02/2008 ngày 11/01/2008. Về tình cảm: Sau khi kết hôn xong chị Th về làm dâu và ăn ở chung cùng gia đình anh T. Tình cảm vợ chồng ban đầu đầm ấm hạnh phúc nên anh chị đã có 02 con chung. Đến giữa năm 2020 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo địa phương tìm hiểu và được biết là do vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau nên xảy ra cãi

chửi nhau. Ngoài ra anh chị còn bất đồng quan điểm trong cách làm ăn kinh tế, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng nhạt nhẽo. Vợ chồng sống ly thân năm 2020 cho đến nay. Nay chị Th có đơn ly hôn anh T. Quan điểm của địa phương là đề nghị tòa án kiên trì hòa giải để anh chị về đoàn tụ trường hợp anh chị cương quyết ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Về con chung: Anh T và chị Th có 02 con chung là Phùng Quang Th, sinh ngày 03/3/2009 và Phùng Nhật N, sinh ngày 18/5/2011. Ly hôn chị, ly hôn đề nghị Tòa án xem xét điều kiện kinh tế của anh chị để giao con bảo đảm điều kiện ăn ở, sinh hoạt học tập tốt nhất cho con. Hiện tại anh T làm nghề cơ khí tổng hợp tại nhà, thu nhập của anh ổn định từ 8 đến 10 triệu đồng, đảm bảo điều kiện để nuôi con; Còn chị Th đang làm công nhân công ty, thu nhập của chị Th ổn định từ 8 đến 10 triệu đồng, đảm bảo để nuôi con. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức, đất canh tác: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày quan điểm như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ thời điểm nhận đơn khởi kiện cho đến khi xét xử thẩm phán giải quyết vụ án đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, quá trình điều tra, thu thập chứng cứ tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành thời hạn xét xử đúng quy định. Tại phiên tòa, việc khai mạc phiên tòa, thủ tục bắt đầu phiên tòa, thủ tục tranh tụng tại phiên tòa được thực hiện đúng quy định. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những yêu cầu, kiến nghị về thủ tục tố tụng: Không có.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn anh T của chị Th. Về con chung: Giao cho chị Th được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Phùng Nhật N, sinh ngày 18/5/2011; Giao anh T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phùng Quang Th, sinh ngày 03/3/2009. Về tài sản chung, công nợ, đất canh tác và công sức các bên đương sự đều không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí: Chị Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Phùng Văn T có hộ khẩu thường trú tại xã Yên B, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc theo qui định tại các Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

[2] Về quan hệ Hôn nhân và gia đình giữa chị Lê Thị Th và anh Phùng Văn T thấy rằng:

Cuộc hôn nhân giữa chị Lê Thị Th và anh Phùng Văn T là cuộc hôn nhân tiến bộ và hợp pháp, xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện của các bên nên cũng có một thời gian chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, thường xuyên cãi chửi nhau. Dẫn đến tình cảm vợ chồng sút mẻ, lạnh nhạt. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị Th và anh T đã đến mức căng thẳng, trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Việc anh T mong muốn con có bố có mẹ nên anh xin đoàn tụ nhưng anh không đưa ra được biện pháp khắc phục tình trạng vợ chồng như hiện nay. Trường hợp chị Th cương quyết ly hôn anh cũng đồng ý ly hôn chị Th. Do vậy việc chị Th xin ly hôn anh T là có căn cứ phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: chị Lê Thị Th và anh Phùng Văn T thừa nhận vợ chồng 02 con chung là Phùng Quang Th, sinh ngày 03/3/2009 và Phùng Nhật N, sinh ngày 18/5/2011. Hiện nay cả hai cháu đang ở với anh T. Xét thấy: Anh T và chị Th đều có chỗ ở, công việc và thu nhập ổn định. Do đó để đảm bảo điều kiện ăn ở, sinh hoạt, học tập tốt nhất cho các cháu nên để chị Th nuôi dưỡng cháu N, anh T tiếp tục nuôi dưỡng cháu Th là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Th và anh T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét và quyết định.

[4] Về tài sản chung, công nợ, đất canh tác và công sức: Do chị Th và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét và quyết định.

[5] Về án phí: Chị Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Cho chị Lê Thị Th được ly hôn anh Phùng Văn T.

Về con chung: Giao cho chị Lê Thị Th được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Phùng Nhật N, sinh ngày 18/5/2011. Giao cho anh Phùng Văn T được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Phùng Quang Th, sinh ngày 03/3/2009. Hiện nay cháu Th và cháu N đang ở với anh T. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Chị Lê Thị Th phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0000522 ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Chị Th đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện VT;
- Chi cục THADS huyện VT;
- UBND xã Yên B;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trường Sơn

Nơi nhận:

- VKSND huyện VT;
- Chi cục THADS huyện VT;
- UBND xã Lý Nhân - VT - VP;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trường Sơn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trường Sơn

Nơi nhận:

- VKSND huyện VT;

TÒA

- Chi cục THADS huyện VT;
- UBND thị trấn Thổ Tang - VT - VP;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Nguyễn Trường Sơn

